

Số: 22/2022/QĐST-HNGĐ

Hương Thủy, ngày 19 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY- TỈNH THỪA THIÊN HUẾ.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, các Điều 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116,
117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng
án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 60/2022/TLST-HNGĐ Ngày
10 tháng 5 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những
người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Tô Ngọc T, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Tổ 01, Tổ dân phố Đ, phường
HC, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

- Chị Nguyễn Thị Mỹ U, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Số 920 đường N,
phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11
tháng 5 năm 2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Anh Tô Ngọc T và chị Nguyễn Thị Mỹ U đăng ký kết hôn vào ngày
28/12/2020 tại Ủy ban nhân dân phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế trên cơ sở
tự nguyện nên về quan hệ hôn nhân giữa anh Tô Ngọc T và chị Nguyễn Thị Mỹ U là
hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn,
vợ chồng sống với nhau không hạnh phúc. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn
và không thể hàn gắn, đoàn tụ được.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng anh Tô Ngọc T và chị Nguyễn Thị Mỹ U
đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, việc thuận tình ly hôn giữa anh Tô
Ngọc T và chị Nguyễn Thị Mỹ U là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm
của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia
đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Tô Ngọc T và chị Nguyễn Thị Mỹ U.

[2]. Về con chung và việc nuôi con: Anh Tô Ngọc T và chị Nguyễn Thị Mỹ U không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Tô Ngọc T và chị Nguyễn Thị Mỹ U không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Tô Ngọc T và chị Nguyễn Thị Mỹ U không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Tô Ngọc T và chị Nguyễn Thị Mỹ U thuận tình ly hôn.

- **Về con chung và việc nuôi con:** Anh Tô Ngọc T và chị Nguyễn Thị Mỹ U không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Anh Tô Ngọc T và chị Nguyễn Thị Mỹ U không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Anh Tô Ngọc T và chị Nguyễn Thị Mỹ U không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: là 300.000 đồng, anh Tô Ngọc T và chị Nguyễn Thị Mỹ U mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 150.000 đồng mà anh Tô Ngọc T đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001252 ngày 10/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế và số tiền tạm ứng lệ phí là 150.000 đồng mà chị Nguyễn Thị Mỹ U đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001253 ngày 10/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TT Huế;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- UBND phường P (ĐKKH ngày 28/12/2020);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Mai Văn Phú